

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 628/2019/TLST-DS ngày 23/8/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Hà Kỳ N, sinh năm 1976

Địa chỉ: 31B đường Bình Chiểu, tổ 1, khu phố 3, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng DHTT

Trụ sở: 225 Nguyễn Xí, Phường 13, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hủy hợp đồng mua bán chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 08/2018/NCQ5/HĐMB-CNQSĐĐ nền 08/NCQ5 lập ngày 18/01/2018 giữa bà Nguyễn Hà Kỳ N với Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng DHTT.

- Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng DHTT trả cho bà Nguyễn Hà Kỳ N số tiền 1.899.800.000 (Một tỷ, tám trăm chín mươi chín triệu, tám trăm nghìn) đồng. Việc trả tiền được thực hiện một lần chậm nhất vào ngày 15/11/2019.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu bên bị thi hành án chưa thi hành, thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất

được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

- Án phí dân sự sơ thẩm 34.497.000 (Ba mươi bốn triệu, bốn trăm chín mươi bảy nghìn) đồng, Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng DHTT chịu.

Hoàn lại cho bà N toàn bộ tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số: 0003706 ngày 23/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức; (1)
- CC. THADS quận Thủ Đức; (1)
- Đương sự; (2)
- Lưu: Hồ sơ vụ án dân sự, VP. (2)

THẨM PHÁN

Đinh Khắc Hưng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).
- (4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.
- (5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).